

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025
của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 tại các Quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh dự toán của Bộ Công Thương, cụ thể:

- Quyết định số 3696/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

- Quyết định số 1245/QĐ-BCT ngày 06 tháng 05 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc giao, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

- Quyết định số 1410/QĐ-BCT ngày 21 tháng 05 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

- Quyết định số 2245/QĐ-BCT ngày 25 tháng 08 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

- Quyết định số 2510/QĐ-BCT ngày 08 tháng 09 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

- Quyết định số 2660/QĐ-BCT ngày 24 tháng 09 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc giao, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

- Quyết định số 2663/QĐ-BCT ngày 24 tháng 09 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2025;
- Quyết định số 2702/QĐ-BCT ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;
- Quyết định số 2766/QĐ-BCT ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều chỉnh giao dự toán sau khi xác định tiết kiệm kinh phí NSNN năm 2025 theo Nghị quyết số 173/NQ-CP của Chính phủ;
- Quyết định số 3175/QĐ-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;
- Quyết định số 3826/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;
- Quyết định số 148/QĐ-BCT ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

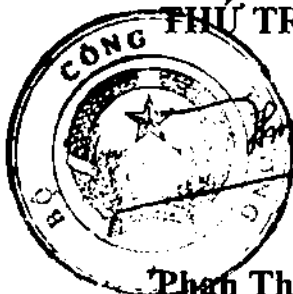
Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị hành chính, sự nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q. Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- KBNN;
- Cổng thông tin điện tử của BCT;
- Lưu: VT, KHTC (anhph).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phan Thị Thắng



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025**

Quyết định	Lĩnh vực	Mũ QHNS							
		Tổng cộng							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	3.944.645.688.186	1.230.848.644.000	2.395.913.544.186	4.045.000.000	144.431.000.000	35.078.000.000	103.583.000.000	30.746.500.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.167.411.000.000	410.732.000.000	753.147.000.000	3.330.000.000	-	-	-	202.000.000
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	286.999.000.000	54.602.000.000	52.360.000.000	-	144.431.000.000	-	35.606.000.000	-
	Y tế, dân số và gia đình	14.790.000.000	10.800.000.000	3.673.300.000	-	-	-	-	316.700.000
	Văn hóa thông tin	15.581.000.000	-	15.521.000.000	-	-	-	-	60.000.000
	Bảo vệ môi trường	22.810.000.000	-	22.605.000.000	-	-	-	-	205.000.000
	Các hoạt động kinh tế	1.019.902.688.186	38.509.644.000	963.110.344.186	-	-	-	3.870.000.000	14.412.700.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.415.242.000.000	716.205.000.000	583.586.900.000	715.000.000	-	35.078.000.000	64.107.000.000	15.550.100.000
	Tài chính, khác	1.910.000.000	-	1.910.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	5.138.102.000.000	2.491.550.000.000	2.410.291.000.000	3.810.000.000	144.431.000.000	88.020.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.155.260.000.000	432.196.000.000	719.734.000.000	3.330.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	201.393.000.000	54.602.000.000	2.360.000.000	-	144.431.000.000	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	14.790.000.000	10.800.000.000	3.990.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	600.000.000	-	600.000.000	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	22.810.000.000	-	22.810.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	973.849.000.000	36.060.000.000	937.789.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	2.767.700.000.000	1.957.892.000.000	721.308.000.000	480.000.000	-	88.020.000.000	-	-
	Tài chính, khác	1.700.000.000	-	1.700.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	58.636.000.000	-	10.581.000.000	-	-	-	48.055.000.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	10.581.000.000	-	10.581.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	48.055.000.000	-	-	-	-	-	48.055.000.000	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	24.924.000.000	-	24.924.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	24.924.000.000	-	24.924.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	7.071.000.000	-	7.071.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	7.071.000.000	-	7.071.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	210.000.000	-	210.000.000	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	210.000.000	-	210.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	429.000.000	-	429.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	429.000.000	-	429.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	28.604.000.000	(4.382.000.000)	(420.000.000)	-	-	-	33.406.000.000	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	30.713.000.000	-	-	-	-	-	30.713.000.000	-
	Các hoạt động kinh tế	2.693.000.000	-	-	-	-	-	2.693.000.000	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	(4.802.000.000)	(4.382.000.000)	(420.000.000)	-	-	-	-	-
	Cộng	22.122.000.000	-	-	-	-	-	22.122.000.000	-

Quyết định	Lĩnh vực	Mã QHNS							
		Tổng cộng							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	4.893.000.000	-	-	-	-	-	4.893.000.000	-
	Các hoạt động kinh tế	1.177.000.000	-	-	-	-	-	1.177.000.000	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	16.052.000.000	-	-	-	-	-	16.052.000.000	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	34.956.000.000	-	34.956.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	1.481.000.000	-	1.481.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	33.475.000.000	-	33.475.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	50.000.000.000	-	50.000.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	50.000.000.000	-	50.000.000.000	-	-	-	-	-
	Cộng	11.820.000.000	-	11.820.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.570.000.000	-	1.570.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	6.000.000.000	-	6.000.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	4.250.000.000	-	4.250.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	5.064.000.000	-	5.064.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	5.064.000.000	-	5.064.000.000	-	-	-	-	-
	Cộng	(1.388.986.000.000)	(1.213.866.000.000)	(122.178.000.000)	-	-	(52.942.000.000)	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	(1.388.986.000.000)	(1.213.866.000.000)	(122.178.000.000)	-	-	(52.942.000.000)	-	-
	Cộng	14.872.000.000	-	14.872.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	14.872.000.000	-	14.872.000.000	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.053.956	1.053.956	1.053.956	1.053.956	1.053.956	1.053.956	1.053.956	1.053.956
		Văn phòng Bộ Công Thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	550.276.356.000	130.116.000.000	347.833.356.000	170.000.000	40.838.000.000	8.002.000.000	10.610.000.000	12.707.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	3.190.000.000	-	3.190.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	43.172.000.000	2.334.000.000	-	-	40.838.000.000	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	109.000.000	-	109.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	1.250.000.000	-	1.250.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	116.884.356.000	-	114.772.356.000	-	-	-	-	2.112.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	385.232.000.000	127.782.000.000	228.073.000.000	170.000.000	-	8.002.000.000	10.610.000.000	10.595.000.000
	Tài chính, khác	439.000.000	-	439.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	871.354.000.000	155.740.000.000	561.738.000.000	170.000.000	144.431.000.000	9.275.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11.230.000.000	-	11.230.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	147.865.000.000	2.334.000.000	1.100.000.000	-	144.431.000.000	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	3.990.000.000	-	3.990.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	5.950.000.000	-	5.950.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	297.758.000.000	-	297.758.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	404.332.000.000	153.406.000.000	241.481.000.000	170.000.000	-	9.275.000.000	-	-
	Tài chính, khác	229.000.000	-	229.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	18.484.000.000	-	-	-	-	-	18.484.000.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	18.484.000.000	-	-	-	-	-	18.484.000.000	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	210.000.000	-	210.000.000	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	210.000.000	-	210.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	(4.802.000.000)	(4.382.000.000)	(420.000.000)	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	(4.802.000.000)	(4.382.000.000)	(420.000.000)	-	-	-	-	-
	Cộng	(7.874.000.000)	-	-	-	-	-	(7.874.000.000)	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.053.956	1.053.956	1.053.956
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	(7.874.000.000)	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	262.000.000	-	262.000.000
	Văn hóa thông tin	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	262.000.000	-	262.000.000
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-
	Cộng	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
	Cộng	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-
	Cộng	5.325.000.000	-	5.325.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	5.325.000.000	-	5.325.000.000

[illegible]

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518
Ủy ban Cảnh tranh quốc gia									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	43.732.000.000	15.600.000.000	25.867.400.000	24.000.000	-	757.000.000	-	1.483.600.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	11.100.000.000	1.000.000.000	9.805.400.000	-	-	-	-	294.600.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	32.632.000.000	14.600.000.000	16.062.000.000	24.000.000	-	757.000.000	-	1.189.000.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	41.881.000.000	15.600.000.000	25.500.000.000	24.000.000	-	757.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	10.400.000.000	1.000.000.000	9.400.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	31.481.000.000	14.600.000.000	16.100.000.000	24.000.000	-	757.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518	1.131.518
		Ủy ban Cạnh tranh quốc gia							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	1.151.000.000	-	1.151.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.151.000.000	-	1.151.000.000	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505
		Tổng Cục Quản lý thị Trường							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	5.244.836.192	5.010.148.192	(312.000)	235.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	5.244.836.192	5.010.148.192	(312.000)	235.000.000	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	1.631.430.000.000	1.289.276.000.000	272.128.000.000	235.000.000	-	69.791.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.631.430.000.000	1.289.276.000.000	272.128.000.000	235.000.000	-	69.791.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505	1.113.505
Tổng Cục Quản lý thị Trường									
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quy thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	(1.388.986.000.000)	(1.213.866.000.000)	(122.178.000.000)	-	-	(52.942.000.000)	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	(1.388.986.000.000)	(1.213.866.000.000)	(122.178.000.000)	-	-	(52.942.000.000)	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483
		Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước							
	Cộng	246.110.163.808	57.055.851.808	141.742.812.000	235.000.000	-	17.481.000.000	29.352.000.000	243.500.000
Tổng cộng	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	35.000.000.000	-	35.000.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	2.500.000.000	-	2.400.000.000	-	-	-	-	100.000.000
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	13.624.000.000	-	13.624.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	194.986.163.808	57.055.851.808	90.718.812.000	235.000.000	-	17.481.000.000	29.352.000.000	143.500.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	16.859.000.000	-	-	-	-	-	16.859.000.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	16.859.000.000	-	-	-	-	-	16.859.000.000	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	12.493.000.000	-	-	-	-	-	12.493.000.000	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483	1.055.483
		Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	12.493.000.000	-	-	-	-	-	12.493.000.000	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	400.000.000	-	400.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	400.000.000	-	400.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	35.000.000.000	-	35.000.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	35.000.000.000	-	35.000.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	300.000.000	-	300.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	300.000.000	-	300.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	1.250.000.000	-	1.250.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.250.000.000	-	1.250.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	(62.573.000.000)	-	(62.573.000.000)	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	(62.573.000.000)	-	(62.573.000.000)	-	-	-	-	-
	Cộng	2.655.000.000	-	2.655.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	2.655.000.000	-	2.655.000.000	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499
Văn phòng Cục Xúc tiến thương mại									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	262.248.344.000	35.433.644.000	217.342.200.000	4.000.000	-	1.069.000.000	6.111.500.000	2.288.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	2.552.200.000	-	2.552.200.000	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	960.000.000	-	960.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	230.585.144.000	18.389.644.000	208.580.000.000	-	-	-	1.527.500.000	2.088.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	28.151.000.000	17.044.000.000	5.250.000.000	4.000.000	-	1.069.000.000	4.584.000.000	200.000.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	219.722.000.000	32.984.000.000	185.665.000.000	4.000.000	-	1.069.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	960.000.000	-	960.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	195.195.000.000	15.940.000.000	179.255.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	23.567.000.000	17.044.000.000	5.450.000.000	4.000.000	-	1.069.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	3.089.000.000	-	-	-	-	-	3.089.000.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	3.089.000.000	-	-	-	-	-	3.089.000.000	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	2.051.200.000	-	2.051.200.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	2.051.200.000	-	2.051.200.000	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	1.527.500.000	-	-	-	-	-	1.527.500.000	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.527.500.000	-	-	-	-	-	1.527.500.000	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	1.495.000.000	-	-	-	-	-	1.495.000.000	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499	1.113.499
Văn phòng Cục Xúc tiến thương mại									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.495.000.000	-	-	-	-	-	1.495.000.000	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	30.064.000.000	-	30.064.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	501.000.000	-	501.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	29.563.000.000	-	29.563.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	500.000.000	-	500.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	500.000.000	-	500.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.522	1.131.522	1.131.522	1.131.522	1.131.522	1.131.522	1.131.522	1.131.522
		Văn phòng Cục Công thương địa phương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	2.063.274.579	2.063.274.579	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	483.280.016	483.280.016	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.579.994.563	1.579.994.563	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	159.009.000.000	13.532.000.000	144.800.000.000	-	-	677.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	146.300.000.000	2.300.000.000	144.000.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	12.709.000.000	11.232.000.000	800.000.000	-	-	677.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.522	1.131.522	1.131.5
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-

[illegible]

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521
Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	389.695.913.607	22.199.725.421	251.589.688.186	-	103.593.000.000	1.318.000.000	10.995.500.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	103.593.000.000	-	-	-	103.593.000.000	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	200.000.000	-	200.000.000	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	4.700.000.000	-	4.700.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	249.103.908.170	1.816.719.984	244.944.688.186	-	-	-	2.342.500.000	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	32.099.005.437	20.383.005.437	1.745.000.000	-	-	1.318.000.000	8.653.000.000	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	6.282.000.000	-	-	-	-	-	6.282.000.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	6.282.000.000	-	-	-	-	-	6.282.000.000	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	1.165.500.000	-	-	-	-	-	1.165.500.000	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.165.500.000	-	-	-	-	-	1.165.500.000	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	3.548.000.000	-	-	-	-	-	3.548.000.000	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521	1.131.521
		Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.177.000.000	-	-	-	-	-	1.177.000.000	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	2.371.000.000	-	-	-	-	-	2.371.000.000	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	200.000.000	-	200.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	200.000.000	-	200.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	200.000.000	-	200.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	200.000.000	-	200.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	(605.311.814)	-	(605.311.814)	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503
		Cục Hóa chất							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	43.290.000.000	8.556.000.000	33.897.300.000	3.000.000	-	381.000.000	-	452.700.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	15.000.000.000	-	15.000.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	950.000.000	-	872.800.000	-	-	-	-	77.200.000
	Các hoạt động kinh tế	7.790.000.000	770.000.000	6.772.500.000	-	-	-	-	247.500.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	19.550.000.000	7.786.000.000	11.252.000.000	3.000.000	-	381.000.000	-	128.000.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	18.120.000.000	8.366.000.000	9.370.000.000	3.000.000	-	381.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	950.000.000	-	950.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	4.670.000.000	770.000.000	3.900.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	12.500.000.000	7.596.000.000	4.520.000.000	3.000.000	-	381.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503	1.113.503
		Cục Hóa chất							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	15.000.000.000	-	15.000.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	15.000.000.000	-	15.000.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHƯ
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501
Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số									
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	127.870.000.000	13.869.000.000	112.042.400.000	4.000.000	-	847.000.000	-	1.107.600.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	108.990.000.000	2.840.000.000	105.097.400.000	-	-	-	-	1.052.600.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	18.880.000.000	11.029.000.000	6.945.000.000	4.000.000	-	847.000.000	-	55.000.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	122.520.000.000	13.869.000.000	107.800.000.000	4.000.000	-	847.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	105.640.000.000	2.840.000.000	102.800.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	16.880.000.000	11.029.000.000	5.000.000.000	4.000.000	-	847.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501	1.113.501
		Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	550.000.000	-	550.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	550.000.000	-	550.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	450.000.000	-	450.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	450.000.000	-	450.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402
		Cục Xuất Nhập khẩu							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	36.772.000.000	20.552.000.000	8.805.000.000	2.000.000	-	1.276.000.000	5.742.000.000	395.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	4.650.000.000	-	4.390.000.000	-	-	-	-	260.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	32.122.000.000	20.552.000.000	4.415.000.000	2.000.000	-	1.276.000.000	5.742.000.000	135.000.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	31.180.000.000	20.552.000.000	9.350.000.000	2.000.000	-	1.276.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	4.800.000.000	-	4.800.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	26.380.000.000	20.552.000.000	4.550.000.000	2.000.000	-	1.276.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	1.047.000.000	-	-	-	-	-	1.047.000.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.047.000.000	-	-	-	-	-	1.047.000.000	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	4.695.000.000	-	-	-	-	-	4.695.000.000	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402	1.117.402
Cục Xuất Nhập khẩu									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thường	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	4.695.000.000	-	-	-	-	-	4.695.000.000	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500
Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tăng cộng	Cộng	18.818.000.000	11.948.000.000	6.050.300.000	2.000.000	-	698.000.000	-	119.700.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	3.150.000.000	-	3.150.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.970.000.000	650.000.000	1.265.800.000	-	-	-	-	54.200.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	13.698.000.000	11.298.000.000	1.634.500.000	2.000.000	-	698.000.000	-	65.500.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	17.798.000.000	11.948.000.000	5.150.000.000	2.000.000	-	698.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	3.150.000.000	-	3.150.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	950.000.000	650.000.000	300.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	13.698.000.000	11.298.000.000	1.700.000.000	2.000.000	-	698.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500	1.113.500
		Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502
		Cục Điều tiết diện tích							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	1.946.998.662	1.939.998.662	-	7.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	143.121.654	143.121.654	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.803.877.008	1.796.877.008	-	7.000.000	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	22.091.000.000	15.551.000.000	5.725.000.000	7.000.000	-	808.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	2.000.000.000	600.000.000	1.400.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	20.091.000.000	14.951.000.000	4.325.000.000	7.000.000	-	808.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502	1.113.502
		Cục Điều tiết điện lực							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508
Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	1.978.101.358	1.978.101.358	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	165.551.690	165.551.690	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.812.549.668	1.812.549.668	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	19.169.000.000	13.640.000.000	4.713.000.000	-	-	816.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	2.530.000.000	730.000.000	1.800.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	16.639.000.000	12.910.000.000	2.913.000.000	-	-	816.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508	1.131.508
Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503
		Cục Điện lực							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	47.969.899.980	25.272.899.980	15.908.000.000	-	-	1.624.000.000	5.165.000.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	7.721.326.656	1.021.326.656	6.700.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	40.248.573.324	24.251.573.324	9.208.000.000	-	-	1.624.000.000	5.165.000.000	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	931.000.000	-	-	-	-	-	931.000.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	931.000.000	-	-	-	-	-	931.000.000	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	4.234.000.000	-	-	-	-	-	4.234.000.000	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503	1.135.503
Cục Điện lực									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	4.234.000.000	-	-	-	-	-	4.234.000.000	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	1.551.000.000	-	1.551.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.551.000.000	-	1.551.000.000	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.523	1.131.523	1.131.523	1.131.523	1.131.523	1.131.523	1.131.523	1.131.523
		Cục Phòng vệ thương mại							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	45.436.000.000	11.857.000.000	30.398.000.000	23.000.000	-	620.000.000	-	2.538.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	18.416.000.000	850.000.000	16.273.000.000	-	-	-	-	1.293.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	27.020.000.000	11.007.000.000	14.125.000.000	23.000.000	-	620.000.000	-	1.245.000.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	42.070.000.000	11.857.000.000	29.570.000.000	23.000.000	-	620.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	15.050.000.000	850.000.000	14.200.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	27.020.000.000	11.007.000.000	15.370.000.000	23.000.000	-	620.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.523	1.131.523	1.131.5
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-
	Cộng	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Văn hóa thông tin	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
	Cộng	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-
	Cộng	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-

[illegible]

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529
		Cục Công nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	63.520.000.000	11.488.000.000	45.741.600.000	-	-	686.000.000	-	5.604.400.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	1.381.000.000	-	1.164.300.000	-	-	-	-	216.700.000
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	650.000.000	-	650.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	47.665.000.000	-	42.435.400.000	-	-	-	-	5.229.600.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	13.824.000.000	11.488.000.000	1.491.900.000	-	-	686.000.000	-	158.100.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	71.098.000.000	11.262.000.000	59.150.000.000	-	-	686.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	650.000.000	-	650.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	57.000.000.000	-	57.000.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	13.448.000.000	11.262.000.000	1.500.000.000	-	-	686.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529	1.131.529
		Cục Công nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026
		Văn phòng Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	72.668.000.000	5.294.000.000	65.392.000.000	6.000.000	-	319.000.000	1.000.000	1.656.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	530.000.000	-	510.000.000	-	-	-	-	20.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	72.138.000.000	5.294.000.000	64.882.000.000	6.000.000	-	319.000.000	1.000.000	1.636.000.000
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	27.695.000.000	5.294.000.000	22.076.000.000	6.000.000	-	319.000.000	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	200.000.000	-	200.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	27.495.000.000	5.294.000.000	21.876.000.000	6.000.000	-	319.000.000	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	1.363.000.000	-	-	-	-	-	1.363.000.000	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1.363.000.000	-	-	-	-	-	1.363.000.000	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	24.924.000.000	-	24.924.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	24.924.000.000	-	24.924.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	(1.362.000.000)	-	-	-	-	-	(1.362.000.000)	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026	1.052.026
		Văn phòng Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế và kinh tế							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thương	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	(1.362.000.000)	-	-	-	-	-	(1.362.000.000)	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054
Viện Nghiên cứu Chiến lược, chính sách Công thương									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	93.551.249.303	35.825.249.303	21.724.300.000	-	-	-	35.606.000.000	395.700.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11.811.249.303	8.841.249.303	2.970.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	62.590.000.000	26.984.000.000	-	-	-	-	35.606.000.000	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	3.700.000.000	-	3.597.200.000	-	-	-	-	102.800.000
	Các hoạt động kinh tế	15.450.000.000	-	15.157.100.000	-	-	-	-	292.900.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	40.534.000.000	26.984.000.000	13.550.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	26.984.000.000	26.984.000.000	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	3.250.000.000	-	3.250.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	10.300.000.000	-	10.300.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	30.713.000.000	-	-	-	-	-	30.713.000.000	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	30.713.000.000	-	-	-	-	-	30.713.000.000	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	4.893.000.000	-	-	-	-	-	4.893.000.000	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054	1.054.054
		Viện Nghiên cứu Chiến lược, chính sách Công thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	4.893.000.000	-	-	-	-	-	4.893.000.000	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	450.000.000	-	450.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	450.000.000	-	450.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529
		Viện Năng lượng							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	3.500.000.000	-	3.500.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	3.000.000.000	-	3.000.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	500.000.000	-	500.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	3.000.000.000	-	3.000.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	3.000.000.000	-	3.000.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529	1.054.529
		Viện Năng lượng							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617
		Viện Nghiên cứu Thiết kế chế tạo máy nông nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	3.756.000.000	3.756.000.000	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	3.756.000.000	3.756.000.000	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	3.756.000.000	3.756.000.000	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	3.756.000.000	3.756.000.000	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617	1.119.617
		Viện Nghiên cứu Thiết kế chế tạo máy nông nghiệp.							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060
		Viện Nghiên cứu Sánh sử Thủy tinh Công nghiệp							
	Cộng	Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	3.568.000.000	1.956.000.000	1.612.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	2.306.000.000	1.956.000.000	350.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.262.000.000	-	1.262.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	2.306.000.000	1.956.000.000	350.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	2.306.000.000	1.956.000.000	350.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060	1.054.060
		Viện Nghiên cứu Săn bắn Thủy tinh Công nghiệp							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055
		Viện Công nghiệp thực phẩm							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	9.178.000.000	7.378.000.000	1.800.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	500.000.000	-	500.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	7.928.000.000	7.378.000.000	550.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	750.000.000	-	750.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	7.378.000.000	7.378.000.000	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	7.378.000.000	7.378.000.000	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055	1.054.055
		Viện Công nghiệp thực phẩm							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057
		Viện Khoa học và công nghệ Mô - Luyện kim							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	6.446.000.000	3.636.000.000	2.810.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	4.246.000.000	3.636.000.000	610.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	800.000.000	-	800.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.400.000.000	-	1.400.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	5.046.000.000	3.636.000.000	1.410.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	4.246.000.000	3.636.000.000	610.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	800.000.000	-	800.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057	1.054.057
		Viện Khoa học và công nghệ Mỏ - Luyện kim							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058
		Viện nghiên cứu cơ khí							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058	1.054.058
		Viện nghiên cứu cơ khí							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.058.721	1.058.721	1.058.721
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ
Tổng cộng	Cộng	800.000.000	-	800.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	800.000.000	-	800.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-
	Cộng	-	-	-

[illegible]

Quyết định	Lĩnh vực	1.058.721	1.058.721	1.058.721	1.058.721	1.058.721	1.058.721	1.058.721	1.058.721
		Viện Công nghiệp Giấy và Xenlulo							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096
		Viện nghiên cứu Đa Giác							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	11.352.000.000	1.602.000.000	9.353.000.000	-	-	-	-	397.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	500.000.000	-	450.000.000	-	-	-	-	50.000.000
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	2.152.000.000	1.602.000.000	550.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	1.750.000.000	-	1.725.000.000	-	-	-	-	25.000.000
	Các hoạt động kinh tế	6.950.000.000	-	6.628.000.000	-	-	-	-	322.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	3.352.000.000	1.602.000.000	1.750.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	1.602.000.000	1.602.000.000	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	1.750.000.000	-	1.750.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096	1.054.096
		Viện nghiên cứu Da Giày							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056
		Viện Nghiên cứu Điện tử, Tin học, Tự động hoá							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	11.999.000.000	4.224.000.000	7.729.000.000	-	-	-	-	46.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.500.000.000	-	1.500.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	4.524.000.000	4.224.000.000	300.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	5.975.000.000	-	5.929.000.000	-	-	-	-	46.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	4.524.000.000	4.224.000.000	300.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	4.524.000.000	4.224.000.000	300.000.000	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056	1.054.056
		Viện Nghiên cứu Điện tử, Tin học, Tự động hoá							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061
		Viện Nghiên cứu Dầu và cây có Dầu							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	2.732.000.000	2.732.000.000	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	2.732.000.000	2.732.000.000	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	2.732.000.000	2.732.000.000	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	2.732.000.000	2.732.000.000	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061	1.054.061
		Viện Nghiên cứu Dầu và cây có Dầu							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016
		Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	51.507.000.000	-	51.507.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	48.924.000.000	-	48.924.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	2.000.000.000	-	2.000.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	583.000.000	-	583.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	47.207.000.000	-	47.207.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	46.624.000.000	-	46.624.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	583.000.000	-	583.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016	1.054.016
		Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thường	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-NCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141
		Trường Đại học công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	13.809.000.000	-	13.809.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	12.259.000.000	-	12.259.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.550.000.000	-	1.550.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	10.259.000.000	-	10.259.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	10.259.000.000	-	10.259.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141	1.054.141
		Trường Đại học công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quy thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145
		Trường Đại học Công Thương thành phố Hồ Chí Minh							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	5.361.000.000	-	5.361.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.361.000.000	-	5.361.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	3.361.000.000	-	3.361.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	3.361.000.000	-	3.361.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145	1.054.145
		Trường Đại học Công Thương thành phố Hồ Chí Minh							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140
		Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật Công nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	6.812.000.000	-	6.812.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.812.000.000	-	6.812.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	4.812.000.000	-	4.812.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.812.000.000	-	4.812.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140	1.054.140
		Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật Công nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525
		Trường Đại học Điện lực							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	8.596.000.000	-	8.596.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.108.000.000	-	4.108.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	1.000.000.000	-	1.000.000.000	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	2.600.000.000	-	2.600.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	888.000.000	-	888.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	3.696.000.000	-	3.696.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2.808.000.000	-	2.808.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	888.000.000	-	888.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525	1.054.525
		Trường Đại học Điện lực							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	1.000.000.000	-	1.000.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	1.000.000.000	-	1.000.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186
		Trường Đại học Sao Đỏ							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	29.781.000.000	19.390.000.000	10.311.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	29.781.000.000	19.390.000.000	10.311.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	31.655.000.000	21.390.000.000	10.185.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	31.655.000.000	21.390.000.000	10.185.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	3.000.000.000	-	3.000.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	3.000.000.000	-	3.000.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186	1.054.186
		Trường Đại học Sao Đỏ							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quý thường	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099
		Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	27.705.000.000	20.756.000.000	6.849.000.000	100.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	27.705.000.000	20.756.000.000	6.849.000.000	100.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	29.205.000.000	23.156.000.000	5.949.000.000	100.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	29.205.000.000	23.156.000.000	5.949.000.000	100.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099	1.054.099
		Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017
		Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	23.258.000.000	21.173.000.000	1.935.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	22.858.000.000	21.173.000.000	1.535.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	400.000.000	-	400.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	26.008.000.000	22.673.000.000	3.185.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	26.008.000.000	22.673.000.000	3.185.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017	1.054.017
		Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142
		Trường Đại học công nghiệp Quảng Ninh							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	25.309.000.000	21.528.000.000	3.701.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	25.309.000.000	21.528.000.000	3.701.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	27.689.000.000	23.028.000.000	4.581.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	27.689.000.000	23.028.000.000	4.581.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	3.000.000.000	-	3.000.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	3.000.000.000	-	3.000.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142	1.054.142
		Trường Đại học công nghiệp Quảng Ninh							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quy thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138
Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	28.106.000.000	-	28.106.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	28.106.000.000	-	28.106.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	22.590.000.000	-	22.590.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	22.590.000.000	-	22.590.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138	1.054.138
		Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097
		Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	62.154.000.000	16.029.000.000	45.935.000.000	190.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	62.154.000.000	16.029.000.000	45.935.000.000	190.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	59.739.000.000	17.029.000.000	42.520.000.000	190.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	59.739.000.000	17.029.000.000	42.520.000.000	190.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	295.000.000	-	295.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	295.000.000	-	295.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097	1.054.097
		Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	370.000.000	-	370.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	370.000.000	-	370.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185
		Trường Cao đẳng Công nghiệp và Xây dựng							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	78.452.000.000	31.265.000.000	47.067.000.000	120.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	78.452.000.000	31.265.000.000	47.067.000.000	120.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	83.368.000.000	33.765.000.000	49.483.000.000	120.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	83.368.000.000	33.765.000.000	49.483.000.000	120.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	3.286.000.000	-	3.286.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	3.286.000.000	-	3.286.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185	1.054.185
		Trường Cao đẳng Công nghiệp và Xây dựng							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211
		Trường Cao đẳng Công thương miền trung							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	49.177.000.000	18.525.000.000	30.442.000.000	210.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	49.177.000.000	18.525.000.000	30.442.000.000	210.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	48.298.000.000	19.525.000.000	28.563.000.000	210.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	48.298.000.000	19.525.000.000	28.563.000.000	210.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211	1.054.211
		Trường Cao đẳng Công thương miền trung							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quy thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	58.072.000.000	19.210.000.000	38.622.000.000	240.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	58.072.000.000	19.210.000.000	38.622.000.000	240.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	57.812.000.000	20.210.000.000	37.362.000.000	240.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	57.812.000.000	20.210.000.000	37.362.000.000	240.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143	1.054.143
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208
Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	56.229.000.000	-	56.229.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	56.229.000.000	-	56.229.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	54.229.000.000	-	54.229.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	54.229.000.000	-	54.229.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208	1.054.208
		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NE 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183
		Trường Cao đẳng Công nghiệp và Thương mại							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	35.178.000.000	17.243.000.000	17.795.000.000	140.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	35.178.000.000	17.243.000.000	17.795.000.000	140.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	35.396.000.000	18.243.000.000	17.013.000.000	140.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	35.396.000.000	18.243.000.000	17.013.000.000	140.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183	1.054.183
		Trường Cao đẳng Công nghiệp và Thương mại							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	51.935.000.000	9.561.000.000	42.224.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	47.135.000.000	9.561.000.000	37.424.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	4.800.000.000	-	4.800.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	47.865.000.000	9.561.000.000	38.154.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	47.865.000.000	9.561.000.000	38.154.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182	1.054.182
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	600.000.000	-	600.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	600.000.000	-	600.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139
		Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	25.105.000.000	9.603.000.000	15.432.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	25.105.000.000	9.603.000.000	15.432.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	23.975.000.000	9.603.000.000	14.302.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	23.975.000.000	9.603.000.000	14.302.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	300.000.000	-	300.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	300.000.000	-	300.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139	1.054.139
		Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	58.203.000.000	17.626.000.000	40.307.000.000	270.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	58.203.000.000	17.626.000.000	40.307.000.000	270.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	53.182.000.000	18.426.000.000	34.486.000.000	270.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	53.182.000.000	18.426.000.000	34.486.000.000	270.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144	1.054.144
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Thực phẩm							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Việt Đức							
	Cộng	Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	33.706.000.000	17.529.000.000	15.977.000.000	200.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	33.706.000.000	17.529.000.000	15.977.000.000	200.000.000	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	36.925.000.000	18.029.000.000	18.696.000.000	200.000.000	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	36.925.000.000	18.029.000.000	18.696.000.000	200.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147	1.054.147
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Việt Đức							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	40.463.000.000	17.484.000.000	22.829.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	40.463.000.000	17.484.000.000	22.829.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	40.952.000.000	18.484.000.000	22.318.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	40.952.000.000	18.484.000.000	22.318.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184	1.054.184
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188
Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định									
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	48.688.000.000	17.625.000.000	30.913.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	48.688.000.000	17.625.000.000	30.913.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	47.938.000.000	18.625.000.000	29.163.000.000	150.000.000	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	47.938.000.000	18.625.000.000	29.163.000.000	150.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188	1.054.188
		Trường Cao đẳng Công nghiệp Nam Định							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thường	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	400.000.000	-	400.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	400.000.000	-	400.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564
		Trường Cao đẳng kinh tế - Kỹ thuật Công Thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	19.226.000.000	10.906.000.000	8.250.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	19.226.000.000	10.906.000.000	8.250.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	17.596.000.000	10.906.000.000	6.620.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	17.596.000.000	10.906.000.000	6.620.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564	1.055.564
		Trường Cao đẳng kinh tế - Kỹ thuật Công thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC**

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533
Trường Cao đẳng kinh tế đối ngoại									
	Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CC TL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm	
Tổng cộng	Cộng	855.000.000	-	855.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	855.000.000	-	855.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	855.000.000	-	855.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	855.000.000	-	855.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533	1.055.533
		Trường Cao đẳng kinh tế đối ngoại							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098
		Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Công nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	73.570.000.000	19.080.000.000	54.300.000.000	190.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	73.570.000.000	19.080.000.000	54.300.000.000	190.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	81.930.000.000	19.780.000.000	61.960.000.000	190.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	81.930.000.000	19.780.000.000	61.960.000.000	190.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098	1.054.098
		Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Công nghiệp							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486
		Trường Cao đẳng Thương mại							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	19.881.000.000	11.005.000.000	8.796.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	19.881.000.000	11.005.000.000	8.796.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ -BCT	Cộng	19.081.000.000	11.605.000.000	7.396.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	19.081.000.000	11.605.000.000	7.396.000.000	80.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ -BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ -BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ -BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486	1.055.486
		Trường Cao đẳng Thương mại							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487
		Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	65.470.000.000	11.285.000.000	54.075.000.000	110.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	65.470.000.000	11.285.000.000	54.075.000.000	110.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	63.213.000.000	12.085.000.000	51.018.000.000	110.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	63.213.000.000	12.085.000.000	51.018.000.000	110.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487	1.055.487
		Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	200.000.000	-	200.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	200.000.000	-	200.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485
		Trường Cao đẳng Kinh tế - kỹ thuật Thương mại							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	35.270.000.000	17.114.000.000	18.034.000.000	110.000.000	-	-	-	12.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	34.030.000.000	17.114.000.000	16.794.000.000	110.000.000	-	-	-	12.000.000
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.240.000.000	-	1.240.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	32.360.000.000	18.126.000.000	14.124.000.000	110.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	32.360.000.000	18.126.000.000	14.124.000.000	110.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485	1.055.485
		Trường Cao đẳng Kinh tế - kỹ thuật Thương mại							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	500.000.000	-	500.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	500.000.000	-	500.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	490.000.000	-	490.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	490.000.000	-	490.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491
		Trường Cao đẳng Du lịch và Công Thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	31.460.000.000	17.268.000.000	13.942.000.000	110.000.000	-	-	-	140.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	31.460.000.000	17.268.000.000	13.942.000.000	110.000.000	-	-	-	140.000.000
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	30.290.000.000	17.268.000.000	12.912.000.000	110.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	30.290.000.000	17.268.000.000	12.912.000.000	110.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	700.000.000	-	700.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	700.000.000	-	700.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491	1.055.491
		Trường Cao đẳng Du lịch và Công Thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722
		Trường Cao đẳng Công thương Phú thọ							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	26.844.000.000	8.485.000.000	18.289.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	26.844.000.000	8.485.000.000	18.289.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	22.526.000.000	8.617.000.000	13.839.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	22.526.000.000	8.617.000.000	13.839.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722	1.058.722
		Trường Cao đẳng Công thương Phú thọ							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146
Trường Cao đẳng Công nghệ và Thương mại									
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	71.960.000.000	30.142.000.000	41.598.000.000	220.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	71.960.000.000	30.142.000.000	41.598.000.000	220.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	69.719.000.000	31.162.000.000	38.337.000.000	220.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	69.719.000.000	31.162.000.000	38.337.000.000	220.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định.	Lĩnh vực	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146	1.054.146
		Trường Cao đẳng Công nghệ và Thương mại							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490
Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ Công thương Trung ương									
	Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm	
Tổng cộng	Cộng	2.058.750.697	2.058.750.697	(70.000.000)	70.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2.058.750.697	2.058.750.697	(70.000.000)	70.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	12.920.000.000	10.900.000.000	1.950.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11.770.000.000	10.900.000.000	800.000.000	70.000.000	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	450.000.000	-	450.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	700.000.000	-	700.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490	1.055.490
		Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ Công thương Trung ương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094
Trung tâm Y tế Môi trường lao động Công thương									
	Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm	
Tổng cộng	Cộng	10.800.000.000	10.800.000.000	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	10.800.000.000	10.800.000.000	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	10.800.000.000	10.800.000.000	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	10.800.000.000	10.800.000.000	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094	1.054.094
		Trung tâm Y tế Môi trường lao động Công thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quý thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532
		Trung tâm thông tin công nghiệp và thương mại							
	Cộng	23.800.000.000	9.100.000.000	14.643.700.000	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	56.300.000
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	23.800.000.000	9.100.000.000	14.643.700.000	-	-	-	-	56.300.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	20.500.000.000	9.100.000.000	11.400.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	20.500.000.000	9.100.000.000	11.400.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532	1.055.532
					Trung tâm thông tin công nghiệp và thương mại				
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	250.000.000	-	250.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	250.000.000	-	250.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795
		Nhà xuất bản Công thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	5.448.000.000	1.280.000.000	4.026.000.000	-	-	-	-	142.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	1.600.000.000	-	1.540.000.000	-	-	-	-	60.000.000
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	3.848.000.000	1.280.000.000	2.486.000.000	-	-	-	-	82.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	2.380.000.000	1.280.000.000	1.100.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	600.000.000	-	600.000.000	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.780.000.000	1.280.000.000	500.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795	1.101.795
		Nhà xuất bản Công thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thường	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	1.000.000.000	-	1.000.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	1.000.000.000	-	1.000.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC**

Quyết định	Lĩnh vực	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389
		Bảo Công Thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	29.010.000.000	-	28.270.000.000	-	-	-	-	740.000.000
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	770.000.000	-	770.000.000	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	3.400.000.000	-	3.400.000.000	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	1.300.000.000	-	1.300.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	23.540.000.000	-	22.800.000.000	-	-	-	-	740.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	5.500.000.000	-	5.500.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	1.300.000.000	-	1.300.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	4.200.000.000	-	4.200.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389	1.022.389
		Bảo Công Thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NE 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	2.500.000.000	-	2.500.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	2.500.000.000	-	2.500.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	4.450.000.000	-	4.450.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	3.400.000.000	-	3.400.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.050.000.000	-	1.050.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	1.400.000.000	-	1.400.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.400.000.000	-	1.400.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
		-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871
		Tập chí Công Thương							
	Cộng	16.868.800.000	-	16.646.800.000	-	-	-	-	222.000.000
Tổng cộng	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	6.828.800.000	-	6.828.800.000	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	600.000.000	-	600.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	9.440.000.000	-	9.218.000.000	-	-	-	-	222.000.000
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	1.200.000.000	-	1.200.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	600.000.000	-	600.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	600.000.000	-	600.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	5.019.800.000	-	5.019.800.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	5.019.800.000	-	5.019.800.000	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	429.000.000	-	429.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	429.000.000	-	429.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871	1.074.871
		Tập chí Công Thương							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	980.000.000	-	980.000.000	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	980.000.000	-	980.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	1.600.000.000	-	1.600.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	400.000.000	-	400.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.200.000.000	-	1.200.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	1.474.000.000	-	1.474.000.000	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	1.474.000.000	-	1.474.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023
Ban Quản lý Dự án Thúc đẩy Tiết kiệm năng lượng trong các ngành công nghiệp Việt Nam									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	88.000.000.000	-	88.000.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	88.000.000.000	-	88.000.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	88.000.000.000	-	88.000.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	88.000.000.000	-	88.000.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023	3.032.023
		Ban Quản lý Dự án Thúc đẩy Tiết kiệm năng lượng trong các ngành công nghiệp Việt Nam							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ-TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101
Ban quản lý Dự án Chính sách thương mại và xúc tiến xuất khẩu cho Việt Nam do Chính phủ Thụy Sĩ tài trợ									
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thương	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	5.276.000.000	-	5.276.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	5.276.000.000	-	5.276.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	5.276.000.000	-	5.276.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	5.276.000.000	-	5.276.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101	3.032.101
		Ban quản lý Dự án Chính sách thương mại và xúc tiến xuất khẩu cho Việt Nam do Chính phủ Thụy Sĩ tài trợ							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957
		Phòng Thí nghiệm trọng điểm Công nghệ Hàn và xử lý bề mặt							
	Cộng	Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957	1.099.957
		Phòng Thí nghiệm trọng điểm Công nghệ Hàn và xử lý bề mặt							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCIL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440
		Phòng Thí nghiệm trọng điểm Điện Cao áp							
	Cộng	Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	ND 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	500.000.000	-	500.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	500.000.000	-	500.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440	1.114.440
Phòng Thí nghiệm trọng điểm Điện, Cao áp									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thường	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927
		Kinh phí thương vụ							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	494.220.000.000	366.435.000.000	127.785.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	494.220.000.000	366.435.000.000	127.785.000.000	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	490.030.000.000	366.435.000.000	123.595.000.000	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	490.030.000.000	366.435.000.000	123.595.000.000	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927	1.113.927
		Kinh phí thương vụ							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	4.190.000.000	-	4.190.000.000	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	4.190.000.000	-	4.190.000.000	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỤ**

Quyết định	Lĩnh vực	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892
		Ban QLDA Hỗ trợ kỹ thuật sử dụng kinh phí của Quỹ đặc biệt trong khuôn khổ sáng kiến hợp tác Mê Công - Lan Thương							
		Cộng	Tư chủ	Không tư chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892	3.033.892
Ban QLDA Hỗ trợ kỹ thuật sử dụng kinh phí của Quỹ đặc biệt trong khuôn khổ sáng kiến hợp tác Mê Công - Lan Thương									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NH.
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC**

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716
Dự đơn vị dự toán cấp I									
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Tổng cộng	Cộng	63.178.311.814	-	63.178.311.814	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	605.311.814	-	605.311.814	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	62.573.000.000	-	62.573.000.000	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3696/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Y tế, dân số và gia đình	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1410/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 1742/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Tài chính, khác	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2445/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-

Quyết định	Lĩnh vực	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716	1.054.716
		Đơn vị dự toán cấp 1							
		Cộng	Tự chủ	Không tự chủ	CCTL	KHCN	Quỹ thưởng	NĐ 178	Tiết kiệm
Quyết định số 2660/QĐ-BCT	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3175/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3644/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 2731/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-	-	-	-	-	-	-	-
	Văn hóa thông tin	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
Quyết định số 3826/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Các hoạt động kinh tế	-	-	-	-	-	-	-	-
	Cộng	63.178.311.814	-	63.178.311.814	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	62.573.000.000	-	62.573.000.000	-	-	-	-	-
Quyết định số 148/QĐ-BCT	Cộng	-	-	-	-	-	-	-	-
	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	-	-	-	-	-	-	-	-